

Số:/20.../HD-HTL-.....

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ BẢO VỆ

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 24/11/2015 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017.

- Căn cứ theo nhu cầu của Khách hàng và khả năng cung ứng của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ Hải Thiên Long.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... Chúng tôi gồm có:

BÊN A:

- Địa chỉ :
- Điện thoại : Fax:
- Mã số thuế :
- Tài khoản NH :
- Người đại diện :
- Chức vụ :

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẢO VỆ HẢI THIÊN LONG

- Địa chỉ : 16 Đường số 2, KDC Vĩnh Lộc, P.Bình Hưng Hoà B, Q.Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : (028) 22.489.209 Fax: (028) 54.256.649
- Mã số thuế : 0311858351
- Tài khoản NH : 0501 0000 48864 Ngân hàng Vietcombank – CN Bắc Sài gòn
- Người đại diện : Ông Nguyễn Thanh Trí
- Chức vụ : Tổng Giám đốc

Sau khi bàn bạc thống nhất, hai bên cùng thỏa thuận ký kết hợp đồng dịch vụ bảo vệ theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG

- 1.1. Bên B cung ứng cho bên A:
1.2. Địa điểm làm việc tại:
1.3. Địa chỉ:
1.4. Mục tiêu của dịch vụ bảo vệ trong hợp đồng là:

1.4.1. Đảm bảo an ninh trật tự và tài sản được giao cho Bảo vệ quản lý; Không để kẻ xấu xâm nhập bất hợp pháp vào mục tiêu nhằm mục đích phá hoại trộm cắp tài sản hoặc mục đích khác mà không được sự đồng ý của bên A.

1.4.2. Hướng dẫn người và phương tiện ra vào mục tiêu đúng theo quy định của Bên A.

1.5. Thời hạn của hợp đồng:

Hợp đồng dịch vụ bảo vệ có thời hạn 12 tháng kể từ ...h00 ngày ... tháng ... năm 20... đến ...h00 ngày ... tháng ... năm 20.... Sau thời hạn trên, nếu hai bên không có đề nghị gì bằng văn bản thì hợp đồng này sẽ đương nhiên được tiếp tục vào cuối mỗi thời hạn, theo cùng các điều khoản, điều kiện đã được áp dụng trong thời hạn trước.

1.6. Tiêu chuẩn và điều kiện của nhân viên bảo vệ để triển khai tại mục tiêu:

1.6.1. Nghiệp vụ bảo vệ và giao tiếp.

1.6.2. Các kỹ năng giám sát cơ bản.

1.6.3. Nghiệp vụ ứng phó trong tình huống khẩn cấp.

1.6.4. Kiến thức Pháp luật Việt Nam có liên quan đến công tác bảo vệ.

1.6.5. Nghiệp vụ sơ cấp cứu người bị nạn.

1.6.6. Nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy.

1.6.7. Sử dụng được các công cụ hỗ trợ (dùi cui chuyên dùng, bộ đàm cầm tay, đèn pin cầm tay, các loại biểu mẫu, biển báo...).

ĐIỀU 2: PHẠM VI THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM BÊN B

2.1. Quyền hạn của bên B:

2.1.1. Được quyền kiểm tra, giám sát đối với người, hàng hoá ra vào mục tiêu (kiểm tra người và túi xách khi có sự nghi vấn).

2.1.2. Được quyền giữ lại các phương tiện, vật chứng và lập biên bản các trường hợp phạm pháp quả tang theo luật pháp Việt Nam đối với bất kỳ ai có hành vi phá hoại, trộm cắp, lừa đảo, gian lận để chiếm đoạt tài sản hoặc gây rối làm mất an ninh trật tự xã hội trong khu vực bảo vệ của bên A, đồng thời bàn giao cho bên A hoặc cơ quan công an xử lý.

2.1.3. Được quyền mời những người (trong phạm vi địa điểm bảo vệ) có những biểu hiện nghi vấn liên quan đến sự mất an toàn về tài sản và tính mạng con người vào phòng bảo vệ để xác minh làm rõ.

2.1.4. Được quyền thay đổi nhân viên bảo vệ khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu trong công tác bảo vệ.

2.1.5. Được quyền yêu cầu bên A thanh toán phí dịch vụ như đã cam kết tại Điều 4 của hợp đồng này.

2.2. Trách nhiệm của bên B:

2.2.1. Bảo đảm an ninh trật tự trong phạm vi mục tiêu bảo vệ; Đảm bảo an toàn phương tiện đi lại, tài sản của khách hàng đến mục tiêu.

2.2.2. Cung ứng cho bên A lực lượng bảo vệ đúng như cam kết.

2.2.3. Bên B sẽ cung cấp đồng phục và trang thiết bị bảo vệ thích hợp theo đúng quy định của ngành bảo vệ.

2.2.4. Tất cả các vị trí ca trực (đã được nêu trong hợp đồng) phải được bố trí đầy đủ số lượng nhân viên bảo vệ trong toàn bộ thời gian đảm nhiệm và sẽ cung cấp nhân viên bảo vệ thay thế trong các ngày Lễ, nghỉ phép mà không thu thêm bất cứ một khoản chi phí nào khác.

2.2.5. Có trách nhiệm duy trì, tạo mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng khi cần thiết, để được sự hỗ trợ kịp thời trong công việc.

2.2.6. Có trách nhiệm khảo sát, tư vấn cho bên A khắc phục những thiếu sót trong công tác quản lý nhằm tăng cường an toàn trong công tác bảo vệ an ninh trật tự, trông coi tài sản cho bên A.

2.2.7. Nhân viên bảo vệ của bên B khi đến làm việc cho bên A có trách nhiệm thực hiện theo đúng nội quy, quy định của bên A (nếu nội quy, quy định đó không trái Pháp luật).

2.2.8. Căn cứ những yêu cầu hợp lý của bên A về việc đổi nhân viên bảo vệ, bên B sẵn sàng thay đổi nhân viên bảo vệ sau 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên A.

2.2.9. Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với tất cả các khoản lương, cơm, thuốc, bảo hiểm và các khoản phúc lợi xã hội cho nhân viên của bên B trong thời gian được bổ nhiệm làm nhiệm vụ tại mục tiêu của bên A.

2.2.10. Báo cáo cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến công tác bảo vệ cho bên A khi có sự cố xảy ra tại mục tiêu của bên A.

2.2.11. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có những thiệt hại, mất mát xảy ra trong phạm vi vị trí do bên B đảm nhiệm mà bên A cho rằng đó là do nhân viên bảo vệ bên B thiếu trách nhiệm gây ra; sau khi có kết luận của cơ quan điều tra xác định là do nhân viên bảo vệ bên B gây ra thì bên B phải có trách nhiệm chuyển người bảo vệ vi phạm đó ra công an để công an điều tra xử lý, người vi phạm đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với số tài sản thất thoát do mình trông coi theo pháp luật quy định, số tài sản đó phải được đại diện của hai bên đủ thẩm quyền ký và đóng dấu.

2.2.12. Khi xảy ra sự cố ngoài ý muốn, bên B có trách nhiệm kết hợp cùng cơ quan chức năng điều tra đưa ra kết luận để bên A có hướng giải quyết.

2.2.13. Chịu trách nhiệm kiểm tra, quản lý, đôn đốc nhân viên bảo vệ thực hiện theo đúng hợp đồng. Trường hợp nhân viên bảo vệ thiếu trách nhiệm gây tổn thất, thiệt hại cho Bên A hoặc vi phạm nội quy, quy định của Bên A thì Bên B có trách nhiệm thay thế nhân viên bảo vệ khác cho phù hợp với mục tiêu.

2.2.14. Vào ngày đầu tháng Bên B cử đại diện đến văn phòng Bên A để hai bên cùng nhau đánh giá và rút ra ưu khuyết điểm công tác của nhân viên bảo vệ để xác định những việc cần làm đúng.

2.3. Những trường hợp không thuộc trách nhiệm của bên B:

Bên B sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại, sự cố xảy ra ngoài phạm vi kiểm soát của nhân viên bảo vệ hay bất khả kháng như sau:

2.3.1. Bất kì trường hợp nào cố ý vi phạm của nhân viên Bên A hoặc phát sinh từ hành động không trung thực, thiếu sót của Bên A; các hành động quá khích, tâm trạng biến loạn từ phía nhân viên hoặc khách hàng của bên A.

2.3.2. Mọi hình thức thiên tai hay tai nạn (thiệt hại bất khả kháng) do sấm sét, lụt lội, hỏa hoạn, giông bão, khủng bố, hiện tượng thời tiết, hiện tượng sốc điện hay thương tổn do điện gây ra.

2.3.3. Thiệt hại trong những khu vực thuộc mục tiêu Bên A nhưng nhân viên Bên B không được phép vào theo quy định hoặc Bên A không phân công giám sát.

2.3.4. Những thiệt hại về tài sản cá nhân hoặc giao nhận theo hình thức cá nhân bên B không chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 3: QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

3.1. Quyền hạn của bên A:

3.1.1. Chuyển giao cho Bên B những văn bản hoặc thông báo bằng lời nói đến những người có thẩm quyền của Bên B về mọi hành vi cư xử hay tình trạng thiếu trách nhiệm trong công việc của nhân viên bảo vệ Bên B mà Bên A có cơ sở căn cứ cho rằng sẽ đe dọa hay làm giảm mức độ an ninh trong mục tiêu bảo vệ (kể cả đề xuất thay đổi bảo vệ).

3.1.2. Được quyền yêu cầu Bên B tư vấn về công tác bảo vệ hoặc phương án phòng cháy chữa cháy, an toàn đơn vị.

3.1.3. Được quyền đề nghị thay đổi nhân viên bảo vệ khi cần thiết.

3.1.4. Được quyền yêu cầu Bên B khảo sát lại cho việc phát triển mở rộng của Bên A.

3.2. Trách nhiệm của Bên A:

3.2.1. Cung cấp các thông tin có liên quan đến tình hình an ninh trật tự, trông coi tài sản, nội quy, quy định, quy trình làm việc của các bộ phận chức năng Bên A theo yêu cầu của Bên B để xây dựng quy trình công tác bảo vệ cho phù hợp.

3.2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện các mặt công tác chuyên môn mà hai bên đã thoả thuận. Tất cả những người được phép ra vào Công ty phải tuân thủ những yêu cầu hợp lý của nhân viên bảo vệ liên quan đến tình hình an ninh trật tự trong Công ty; nhân viên Bên B khi xử lý đúng chức năng của mình phải được đối xử tôn trọng và hoà nhã. Trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ của bảo vệ, nhân viên của Bên A có những hành động làm tổn hại đến nhân viên bảo vệ Bên B thì Bên A phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về các khoản chi phí mà nhân viên Bên A gây ra đối với nhân viên bảo vệ của Bên B.

3.2.3. Trong thời gian Bên B thực hiện nhiệm vụ, Bên A cử một (01) đại diện của mình để có thể tiếp nhận những yêu cầu và báo cáo của Bên B liên quan đến tình hình an ninh của Bên A. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình và yêu cầu của Bên B về việc mất an ninh, an toàn tài sản, nếu Bên A không thực hiện đầy đủ các yêu cầu với cam kết trên thì mọi sự cố xảy ra Bên B hoàn toàn không chịu trách nhiệm.

3.2.4. Trả phí dịch vụ cho Bên B vào các kỳ hàng tháng đúng theo quy định tại Điều 4. Không được có bất kỳ lý do nào mà chậm trễ việc thanh toán phí dịch vụ bảo vệ.

ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1. Giá trị hợp đồng:

4.1.1. Tổng giá trị của hợp đồng là:đ/tháng (Bằng chữ:).

4.1.2. Giá hợp đồng nêu trên đã bao gồm các ngày Lễ trong năm và được tính theo đơn giá ngày bình thường.

4.1.3. Đơn giá ngày Tết được tính là:đồng/giờ (01 năm có 5 ngày Tết theo Luật quy định)

4.1.4. Ngoài ra nếu Bên A có yêu cầu tăng cường nhân viên làm thêm giờ (ngoài giờ quy định trong hợp đồng hoặc tăng cường người với ca ít hơn 08giờ/ngày) thì tính: đồng/01 giờ/01 người.

4.1.5. Đơn giá hợp đồng trên chưa bao gồm thuế VAT.

4.2. Phương thức thanh toán:

4.2.1. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt phí dịch vụ bảo vệ từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng, kể từ ngày hai bên xác lập phí thanh toán (ngày chốt phí). Chứng từ thanh toán là hoá đơn tài chính (hoá đơn VAT) hoặc phiếu thu hợp lệ do bên B phát hành. Bên B sẽ không chịu trách nhiệm đối với các khoản thanh toán mà không có phiếu thu hoặc hoá đơn hợp lệ do bên B phát hành.

4.2.2. Đối với tháng phí đầu tiên hai bên sẽ căn cứ vào ngày giao quân (căn cứ theo biên bản giao quân) để chốt phí dịch vụ phải thanh toán. Ngày chốt phí dịch vụ là ngày cuối cùng của tháng (ngày 30 hoặc ngày 31 đối với tháng 02 là ngày 28 hoặc ngày 29). Phí dịch vụ được tính dựa theo đơn giá hợp đồng và số ngày đã thực hiện, các tháng tiếp theo thanh toán theo giá trị Hợp đồng.

4.2.3. Bên A sẽ thanh toán phí dịch vụ Bảo vệ tháng đầu tiên cho Bên B không quá ngày 10 dương lịch của tháng thứ 02 kể từ ngày bên B triển khai bảo vệ. Phí dịch vụ bảo vệ các tháng tiếp theo sẽ được thanh toán định kỳ vào ngày 05 hàng tháng cho các tháng tiếp theo sau đó.

4.2.4. Việc thanh toán phí dịch vụ bảo vệ không được trì hoãn bởi bất kỳ những lý do đơn phương hoặc bất kỳ lý do nào khác mà không trên cơ sở của kết luận hay quyết định từ cơ quan chức năng có thẩm quyền.

ĐIỀU 5: BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

5.1. Nguyên tắc:

5.1.1. Khi phát hiện có mất mát hoặc tổn thất tài sản của bên A, hai bên cùng nhau tiến hành các công việc cần thiết để xác định nguyên nhân và trách nhiệm liên quan.

5.1.2. Bên B có trách nhiệm bồi thường đối với những giá trị thiệt hại, mất mát do Bên A giao bảo vệ tại mục tiêu khi nguyên nhân được xác định do lỗi thiếu trách nhiệm của nhân viên bảo vệ. Việc bồi thường nói trên phải được bên B thực hiện trong vòng 15 ngày đối với những thiệt hại từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) trở xuống và 30 ngày đối với những thiệt hại trên 10.000.000đ (trên mười triệu đồng) kể từ ngày hai bên thống nhất hoặc có kết luận của cơ quan công an.

5.1.3. Bên B sẽ bồi thường 100% tài sản được định giá theo thời điểm xảy ra mất mát tài sản.

5.2. Điều kiện bồi thường:

Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những thiệt hại như trên khi và chỉ khi có các điều kiện sau đây được thiết lập:

5.2.1. Bên A đã cung cấp cho Bên B đầy đủ các tài liệu gốc trước khi bị mất, các hóa đơn chứng từ hợp pháp có liên quan đến việc xác định số lượng, giá trị tài sản đã mất và có biên bản giao nhận tài sản do đại diện hai bên có đủ thẩm quyền ký và đóng dấu.

5.2.2. Những thiệt hại, mất mát đó đã được ghi rõ trong biên bản bàn giao do hai bên cùng nhau ký kết và chấp thuận.

ĐIỀU 6: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trường hợp phát sinh tranh chấp mà hai bên không thỏa thuận được thì sẽ làm văn bản đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định có hiệu lực Pháp luật của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc hai bên phải thực hiện. Án phí do bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này sẽ chấm dứt khi:

7.1. Hết hạn hợp đồng mà Bên A không có nhu cầu tiếp tục thuê dịch vụ và gửi thông báo kết thúc hợp đồng.

7.2. Một trong hai bên vi phạm hợp đồng mà không thể giải quyết được.

7.3. Hai bên thỏa thuận đồng ý chấm dứt hợp đồng trước thời hạn bằng văn bản. Việc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng chỉ có giá trị khi hai bên thông báo cho nhau trước 30 ngày.

7.4. Bên A thanh toán phí dịch vụ bảo vệ hàng tháng không đúng như cam kết, quá hạn thanh toán phí dịch vụ bảo vệ trễ 10 (mười ngày) so với quy định tại Điều 4 thì Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng trước thời hạn mà không phải chịu đền bù và không phải chịu trách nhiệm bất cứ hình thức nào trong các điều khoản hợp đồng quy định.

ĐIỀU 8: CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG:

Nếu không được sự đồng ý của hai bên (Bên A và Bên B), không bên nào được tự ý chuyển giao nghĩa vụ, quyền lợi ghi trong hợp đồng cho người khác hoặc chuyển nhượng hợp đồng.

ĐIỀU 9: CAM KẾT CHUNG

9.1. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu bên nào vi phạm hợp đồng do lỗi không thực hiện hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn không đúng theo nội dung tại Điều 7 của hợp đồng này thì bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho bên kia toàn bộ phí dịch vụ bảo vệ trong thời gian còn lại của hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

9.2. Trường hợp Bên A thanh toán phí dịch vụ không đúng như đã nêu tại Điều 4, Điều 7 của Hợp đồng này thì Bên B có quyền áp dụng mức đền bù 0,5% tương ứng với phí dịch vụ cho mỗi ngày quá hạn và ngược lại Bên A có quyền áp dụng mức đền bù 0,5% tương ứng với phí dịch vụ cho mỗi ngày quá hạn nếu Bên B chậm bồi thường theo quy định tại Điều 5.

9.3. Tại mục tiêu nếu có xảy ra mất mát hay hư hỏng tài sản mà chưa xác định được nguyên nhân và trách nhiệm liên quan của bên nào. Trong thời gian chờ sự điều tra của cơ quan Công an hoặc sự phán quyết của Tòa án thì bên A vẫn phải tiếp tục thanh toán phí phí dịch vụ cho bên B theo Điều 4 bản hợp đồng này. Nếu bên A không thanh toán phí dịch vụ theo Điều 4 của bản hợp đồng này, bên B có quyền chấm dứt hợp đồng không điều kiện.

9.4. Trong khi thực hiện hợp đồng, do nhu cầu phát triển mở rộng hoặc do công việc phát sinh hoặc gặp khó khăn vướng mắc thì hai bên sẽ chủ động gặp gỡ trực tiếp để thỏa thuận và thống nhất tiến hành ký phụ lục hợp đồng tăng nhân viên bảo vệ theo tính chất công việc để đảm bảo an toàn mục tiêu. Hai bên xác định hợp đồng này không phải là hợp đồng bảo hiểm hay đền bù tài sản mà là hợp đồng dịch vụ bảo vệ trông coi tài sản, nếu cảm thấy mất an ninh, an toàn tài sản thì Bên B báo cáo Bên A để Bên A có hướng xử lý, khắc phục.

9.5. Để thực hiện hợp đồng thì khi nhân viên Bên B nghỉ việc hoặc kết thúc hợp đồng dịch vụ trong 06 tháng liền kề Bên A không được nhận nhân viên của Bên B vào làm việc tại Bên A và ngược lại khi nhân viên Bên A nghỉ việc hoặc kết thúc hợp đồng dịch vụ trong 06 tháng liền kề Bên B không được nhận nhân viên của Bên A vào làm việc tại Bên B. Nếu bên nào vi phạm thì phải đền bù thiệt hại cho bên còn lại chi phí tuyển dụng đào tạo là 9.000.000đ/người (Chín triệu đồng một người).

9.6. Các Phụ lục hợp đồng và Quy trình bảo vệ (nếu có) là bộ phận không tách rời của hợp đồng này. Hợp đồng có hiệu lực sau khi hai bên ký và đóng dấu biên bản bàn giao công việc (biên bản giao quân).

9.7. Khi hết hạn hợp đồng trước 30 (ba mươi) ngày, Bên A phải có văn bản thông báo cho Bên B về việc chấm dứt hợp đồng, nếu vì một lý do nào đó hai bên không thể tiếp tục hợp tác được nữa thì trước khi rút nhân viên bảo vệ ra khỏi mục tiêu Bên A thì Bên A phải có trách nhiệm thanh toán dứt điểm phí dịch vụ bảo vệ trước khi bên B bàn giao công việc và rút nhân viên bảo vệ ra khỏi mục tiêu của Bên A.

Hợp đồng này được lập thành 04 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký tên, đóng dấu)

.....

Nguyễn Thanh Trí